

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 68 /2018/ HSST
Ngày 24 tháng 08 năm 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B – TỈNH BẠC LIÊU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

**** Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Trần Quỳnh Phương.***

**** Hội thẩm nhân dân:***

1- Ông Nguyễn Đức Hòa.

2- Bà Khuru Liên Dung.

**** Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung,*** Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy - Kiểm sát viên.***

Ngày 24 tháng 08 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tiến hành phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2018/HSST ngày 11 tháng 06 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ ra xét xử số 62/2018/QĐXXST-HS ngày 11/07/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Thị T (tên gọi khác: Chín)**, sinh năm 1967 tại Bạc Liêu; nơi ĐKKHKT: Ấp C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: Khóm B, phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: làm thuê; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương H (chết) và bà Mai Thị L (chết); Có 01 người con sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giữ ngày 08/01/2018 đến ngày 16/01/2018 bị khởi tố bị can và được cho tại ngoại đến nay (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì động cơ vụ lợi bất chính nên vào ngày 07/01/2018 tại phòng số 05 nhà cho thuê ở khóm B, phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, Trương Thị T đã lợi dụng vào kết quả xổ số kiến thiết của Nhà nước để ghi số đề thắng thua bằng tiền với người khác, số tiền dùng để đánh bạc là 23.225.000 đồng.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 55/QĐ-KSĐT ngày 08/06/2018 và đề nghị xử lý như sau:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Thị T mức hình phạt từ 06 đến 09 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 sim điện thoại 01233296992.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện và xin hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Trương Thị T đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh ghi số đề thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 23.225.000đ. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã bị khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can. Quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Xét bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số đề thắng thua bằng tiền với người khác với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, đủ dấu hiệu cấu thành tội “Đánh bạc” theo qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cụ thể như sau:

Bị cáo Trương Thị T bắt đầu hoạt động ghi số đề từ đầu tháng 10/2017 và dùng phòng trọ của mình ở khóm B, phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu làm nơi ghi số. Bị cáo T ghi số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của các đài Miền Nam, gồm: Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng, An Giang, Trà Vinh, Hậu Giang, Đà Lạt (Lâm Đồng) mở thưởng vào khoảng 16 giờ 15 phút các ngày trong tuần.

Bị cáo T ghi số đề dưới 05 hình thức gồm: số đầu, số đuôi, số lô 02 số, số lô 03 số và số đá. Bị cáo T sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen gắn số thuê bao 01233296992 để người chơi gọi đến đặt số đề hoặc người chơi đến gặp trực tiếp bị cáo T đọc các con số đặt và số tiền đặt để bị cáo T ghi vào phôi hay đưa tờ giấy đã ghi sẵn các con số đặt và số tiền đặt cho bị cáo T. Khi có kết quả xổ số thì đối chiếu số trúng và tính tiền thắng thua với người chơi.

Việc thu tiền đặt đề và tỷ lệ số trúng như sau:

Đối với số đầu và số đuôi, bị cáo T thu tiền bằng với số tiền đặt (đặt 1.000 đồng thì thu 1.000 đồng). Tỷ lệ 01 trúng 80.

Đối với số lô 02 số và 03 số, bị cáo T thu tiền gấp 15 lần số tiền đặt (đặt 1.000 đồng thì thu 15.000 đồng). Tỷ lệ 01 trúng 80.

Đối với số đá, bị cáo T thu tiền gấp 30 lần số tiền đặt (đặt 1.000 đồng thì thu 30.000 đồng). Tỷ lệ 01 trúng 600.

Bị cáo T ghi số tiền đặt trên phôi số là không ghi 3 con số 0 ở hàng đơn vị, hàng chục, hàng trăm, còn ghi ký hiệu “X” là đánh dấu số trúng sau khi bị cáo T đối chiếu kết quả xổ số.

Lúc 14 giờ 30 phút, ngày 08/01/2018, Công an phường 2, thành phố B bắt quả tang bị cáo Trương Thị T đang ghi số đề thắng thua bằng tiền với người khác tại phòng số 05 nhà cho thuê ở khóm B, phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Tang vật thu giữ gồm: Hai tờ giấy có ghi hệ thống các con số được đánh số thứ tự 1 và 2; Ba tờ giấy có ghi hệ thống các con số được đánh số thứ tự từ 3 đến 5; Tiền Việt Nam các loại tổng cộng 2.482.000 đồng; Một điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, có gắn sim số 01233296992, đã qua sử dụng; Ba quyển tập học sinh, bên trong có ghi nhiều chữ và số.

Đối với 05 (năm) tờ giấy có ghi hệ thống các con số được đánh số thứ tự từ 1 đến 5, bị cáo T xác định là phôi số đề. Trong đó:

-Tờ phôi số 1, ghi dựa theo kết quả xổ số kiến thiết đài Cà Mau, mở thưởng ngày 08/01/2018, kết quả cộng tiền đánh bạc trên phôi là 255.000 đồng. Do bị cáo T bị bắt trước giờ xổ số nên không đối chiếu số trúng.

-Tờ phôi số 2, 3 và 5 bị cáo T ghi dựa theo kết quả xổ số kiến thiết đài Đà Lạt (Lâm Đồng), mở thưởng ngày 07/01/2018, kết quả cộng tiền đánh bạc trên từng phôi:

+Tờ phôi số 2 là 180.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 160.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là: 340.000 đồng.

+Tờ phôi số 3 là 11.430.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 10.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là: 21.630.000 đồng.

+Tờ phôi số 5 là 615.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 640.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là: 1.255.000 đồng.

Vậy, tổng số tiền bị cáo T tham gia đánh bạc dựa theo kết quả xổ số kiến thiết đài Đà Lạt (Lâm Đồng), mở thưởng ngày 07/01/2018 là: 23.225.000 đồng.

-Tờ phôi số 4, bị cáo T ghi dựa theo kết quả xổ số kiến thiết đài Hậu Giang, mở thưởng ngày 06/01/2018, kết quả cộng tiền đánh bạc trên phôi là 2.820.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số trúng 1.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 4.020.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ý thức được hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị pháp luật xử lý nghiêm nhưng vì lợi ích cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật và nhằm mục đích phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo do bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để chấp nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B và lời đề nghị luận tội

của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tại phiên tòa để xử lý trách nhiệm đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự
- Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.
- Tịch thu và tiêu hủy: 01 sim điện thoại 01233296992.
- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.
- Đối với số tiền 2.482.000đ Viện kiểm sát nhân dân thành phố B xác định không liên quan đến hành vi đánh bạc nên đã trả lại cho bị cáo T. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xử lý.

-Đối với 03 quyển tập học sinh bị cáo T xác định không yêu cầu nhận lại và đang được lưu tại hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử không xử lý.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Đối với hành vi đánh bạc của Quách Kim Ph và Bùi Văn Th với số tiền dưới 5.000.000đ, chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự và Quách Kim Ph, Bùi Văn Th không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Cơ quan điều tra chuyển xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với bà Thái Thị Kim Tr, bà Ngô Mỹ L và ông Nguyễn Văn Th do không thừa nhận có nhận phôi số đề và đặt số đề từ bị cáo T nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với những người tham gia đặt số đề khác do không biết họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không mời làm việc được.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/. Tuyên bố bị cáo Trương Thị T (tên gọi khác: Chín) phạm tội “*Đánh bạc*”.

2/. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Thị T (Chín) 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 08/01/2018 đến ngày 16/01/2018.

3/. Về vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tịch thu và tiêu hủy: 01 sim điện thoại 01233296992.

-Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2018).

4/. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Trương Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP B;
- Chi cục THADSTPB;
- Công an thành phố B;
- Nhà tạm giữ TP B;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Tăng Trần Quỳnh Phương